



UBND XÃ NÚI THÀNH

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 262 /QĐ-UBND ngày 30 /01/2026 của UBND xã Núi Thành)

Đơn vị: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	12.566.600	446.549
I	Các khoản thu 100%	40.320	36.606
-	Thuế tài nguyên (Thuế cơ sở quản lý thu)	30	30
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	830	830
-	Tiền cho thuê mặt nước, tiền sử dụng khu vực biển do các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý		
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước do các cơ quan, đơn vị thuộc cấp xã quản lý		-
-	Lệ phí trước bạ	29.370	29.370
-	Phí lệ phí (cấp xã quản lý)	1.580	1.580
-	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20	20
-	Thu khác ngân sách	8.490	4.776
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	12.526.280	304.421
1	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	12.338.760	304.421
-	Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập cá nhân phát sinh trên địa bàn cấp xã	12.312.210	283.181
-	Thu tiền sử dụng đất từ giao đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất cho các cá nhân, hộ gia đình phát sinh trên địa bàn cấp xã do Thuế cơ sở quản lý thu	25.310	20.248
-	Thu tiền thuê đất từ tổ chức, cá nhân nộp tiền hằng năm phát sinh trên địa bàn cấp xã do cơ quan Thuế cơ sở quản lý thu (trừ tiền thuê đất trong các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao, Khu kinh tế và các cụm công nghiệp do nhà nước đầu tư).	1.240	992
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	187.520	-
-	Thuế tài nguyên	10.400	
-	Thuế bảo vệ môi trường	11.590	
-	Phí, lệ phí	2.080	
-	Thu tiền cho thuê đất	9.760	
-	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước	4.100	
-	Thu cổ tức, lợi nhuận được chia từ phần vốn của nhà nước tại các tổ chức kinh tế	9.400	
-	Thuế tiêu thụ đặc biệt Thu từ hàng hóa nhập khẩu do cơ sở kinh doanh nhập khẩu tiếp tục bán ra trong nước	110.000	
-	Thu khác ngân sách	30.190	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	105.522
-	Thu bổ sung cân đối		49.351
-	Thu bổ sung có mục tiêu		56.171

vanntt2-06/07/2026 16:29:37-vanntt2-vanntt2-vanntt2